

Daphne Du Maurier

Những con chim

Dịch giả: Hà Trung Khâm



Phần 1

THE BIRDS

Vào ngày mùng 3 tháng 12, thời tiết đột ngột thay đổi. Chỉ qua một đêm là ta đã đang ở trong mùa đông. Những ngày cuối thu vừa qua thật ấm áp, dễ chịu. Những khoảng đất vừa cày lật lên trông thật màu mỡ.

Vì bị thương, bắt lực một phần trong thời chiến, nên Nat Hocken được hưởng một phần trợ cấp mất sức lao động. Ông đang làm việc ở một nông trại, nhưng không làm đủ giờ công, ngày công như những người bình thường. Ông chỉ làm việc ba ngày một tuần và người ta cũng chỉ giao cho ông những công việc nhẹ. Tuy ông cũng có gia đình và con cái, nhưng tính tình vốn trầm lắng, ông thích nhất là được làm việc một mình.

Ông rất vui khi được giao sửa một cái cổng, đắp một cái bờ, ở tận cùng cái mỏm của bán đảo này, ba phía bị nước vây quanh. Đến trưa, ông có thể nghỉ tay, ngồi trên một tảng trên vách đá, vừa ăn

bánh nướng nhân thịt do vợ ông làm, vừa ngấm chim.

Vào mùa thu, các đàn chim lớn thường ghé vào bán đảo này. Chúng chẳng bao giờ chịu đậu yên một chỗ. Chúng luôn chuyển động, lúc thì cả đàn bay vòng vòng trên trời hoặc bay một đoạn rồi lại đổi hướng. Lúc thì chúng đáp xuống kiếm ăn trên những sườn đồi mới được cày lật lên, nhiều thức ăn. Chúng luôn nhảy nhót, mổ thức ăn như thể chúng không đói, không muốn ăn.

Vì hiếu động, chúng lại cùng nhau bay lên trời, vừa kêu, vừa hót như gọi nhau. Lúc vút lên cao, lúc nhào xuống thấp, chúng bay trên mặt biển trong xanh, cùng nhau bỏ đất liền bay tuốt ra khơi.

Chúng hấp tấp, vội vàng, bay cho thật nhanh rồi biến mất. Chúng bay đi đâu? Đến đó để làm gì chứ? Sức thôi thúc của mùa thu, bồn chồn, chưa thỏa, hơi nhuốm buồn, ám ảnh như cột lầy chúng. Chúng bay nhảy linh hoạt, như quá mức bình thường trước khi mùa đông đến. Nat nghĩ, có thể một điềm gì đó, luôn báo hiệu cho bọn chim vào mùa thu. Đông sắp về, nhiều chim sẽ chết. Nhiều người bị ám ảnh một cái chết bất đắc kỳ tử, có những hành động điên cuồng như thể ngày mai chúng ta sẽ chết hết, có lẽ bọn chim cũng vậy.

Mùa thu này, lũ chim có vẻ bất an hơn những năm trước. Ta rất dễ thấy điều này vì thời tiết thu này rất ổn định, bình yên. Nat đi dần về phía ông Trigg, chủ nông trại, trên chiếc máy cày, đang cày trên sườn quả đồi phía Tây. Chiếc xe và người cày lúc thì nhô lên, lúc sụp xuống hay quẹo đầu mất hút. Lâu lâu lại bị đám mây chim đang bay vùn vụt trên trời che khuất. Đến cuối buổi cày, Nat nhận xét về lũ chim cho Trigg nghe, ông chủ đồng ý:

- Vâng, tôi cũng thấy năm nay nhiều chim hơn mọi năm. Tôi có linh tính là thời tiết sắp thay đổi và mùa Đông này có lẽ khắc nghiệt lắm.

Có lẽ vì vậy mà lũ chim có vẻ bất an, xào xạc.

Ông chủ đã nhận xét đúng. ngay đêm đó, thời tiết đã thay đổi. Phòng ngủ trong căn nhà nhỏ Nat ở quay ra hướng Đông, nên thức giấc lúc hai giờ đêm, Nat cảm thấy ngay những cơn gió đông khô lạnh. Gió thổi vi vu trong ống khói và làm vài tấm đá lợp nhà long ra, khua lạch cạch. Nat đồng tai nghe, ông thấy sóng biển ào ào trong vịnh, ông kéo chăn quấn chặt vào mình, lặn sát vào lưng bà vợ đang ngủ say. Ông bắt đầu nghe những tiếng lộp độp ở cửa sổ. Đến khi ông khó chịu vì những tiếng lộp độp đó, ông tức chần, vùng dậy ra khỏi giường, đến bên cửa sổ. Ông mở cửa sổ, ngay tức thì có cái gì chạm phớt vào tay ông, đâm vào các lông tay, cào vào da ông. Sau đó ông thấy một cặp cánh vỗ, bay qua mái ra phía sau nhà. Đó là một con chim, nhưng loại chim nào thì ông không nhận ra được. Có lẽ nó muốn đậu trên tấm che cửa sổ để tránh gió.

Ông đóng cửa sổ lại, định trở lại giường. Ông cảm thấy đốt ngón tay mình ươn ướt. Con chim đã làm ông chảy máu, ông đưa chỗ trầy lên miệng, nghĩ rằng con chim vì sợ, hoảng hốt tìm chỗ an toàn nên lao vào ông. Ông cố dỗ giấc ngủ lại.

Nhưng tiếng lộp độp ở cửa sổ lại vang lên, mạnh hơn, dồn dập hơn.

Vợ ông đã thức dậy vì tiếng động, đang trở mình trong giường.

- Coi cửa sổ xem, anh Nat. Nó đang khua lộp độp đấy.

Ông trả lời vợ:

- Anh đã coi rồi, có vài con chim muốn bay vào nhà.

- Đuổi chúng đi anh, tiếng động của chúng làm em không ngủ được.

Ông Nat lại ra cửa sổ. Ông mở ra, lần này, không chỉ một con trên bậu cửa mà năm, sáu con. Chúng bay tung lên, lao thẳng vào mặt ông. Ông thét lên, hai tay đập túi bụi đuổi lũ chim ra. Giống như con

chim trước, lũ chim bay tủa qua nóc nhà rồi biến mất. Ông xập cánh cửa sổ xuống, gài chốt lại.

Một tiếng thét kinh hoàng thình lình vang lên từ phòng ngủ của lũ trẻ đối diện. Tiếng thét làm vợ ông thức dậy và nói:

- Đó là tiếng con Jill.

Rồi có những tiếng thét khác của cả hai đứa. Loạng choạng lần mò về phía phòng hai con, Nat nhận thấy nhiều con chim đang bay vù vù quanh ông trong đêm tối. Cửa sổ đang được để mở toang hoác. Lũ chim bay vào qua cửa sổ, bị trần và tường cản lại, chúng đổi hướng lao vào tấn công lũ trẻ đang ngủ trên giường. Nat lên tiếng:

- Các con sẽ không sao cả, có bố đây.

Hai đứa trẻ tung chăn, kêu thét lên, lao vào ôm chầm lấy ông, trong lúc đó, lũ chim bay lên cao hoặc ra xa, lầy đà lao vào ông từ mọi hướng. Tiếng vợ ông từ trong phòng ngủ vọng ra, hỏi:

- Chuyện gì đó, anh Nat? Cái gì bên đó vậy?

Nat vội đẩy hai đứa nhỏ ra khỏi cửa, vào lối đi giữa, rồi đóng cửa lại. Thế là chỉ còn một mình ông ở trong phòng với lũ chim.

Ông chộp lấy cái mền trên cái giường gần nhất, xoắn lại làm vũ khí, đập loạn xạ bên phải, bên trái và quanh ông. Ông nghe những tiếng bụp khi chim bị đập trúng hay rơi xuống sàn, ông nghe những tiếng vỗ cánh. Nhưng lũ chim đâu đã chịu thua, chúng tấn công hết đợt này đến đợt khác. Mỏ của chúng sắc nhọn như những đầu nĩa, đâm vào đầu, vào tay ông. Cái chăn bây giờ chỉ là thứ vũ khí phòng thủ, ông quán chần quanh đầu và đập lũ chim bằng hai tay. Ông không dám lén ra khỏi cửa, sợ lũ chim bay theo ông ra. Không biết ông đánh nhau với lũ chim bao lâu rồi, nhưng tiếng chim vù vù quanh ông thưa dần rồi bọn chim rút lui. Qua bề dày tấm chăn, ông đã thoáng

thấy ánh sáng, ông chờ đợi lắng nghe, nhưng không có tiếng nào lạ, ngoài tiếng rên nản lòng của một trong hai con ông ở phòng bên kia. Ông lật tấm chăn trùm đầu kín mít ra, quan sát quanh mình. Ánh sáng rạng đông của một ngày lạnh, ảm đạm màu chì, soi lờ mờ căn phòng. Mặt trời mọc và cái cửa sổ mở đã gọi lũ chim sống ra ngoài, lũ chết nằm trên sàn. Nat uể oải bước ra cửa sổ, qua miếng vườn nhỏ trước nhà, phóng tầm mắt ra xa, ngoài cánh đồng.

Những con chim

Dịch giả: Hà Trung Khâm
Phần 2

Đó là một ngày lạnh thấu xương. Mặt đất cứng như đá do sương giá gió đông thổi về, xám như tro. Biển đang động dữ dội với cơn triều đang dâng, đỉnh sóng bạc đầu và rãnh sóng có vách thẳng đứng, đổ ầm ầm lên bờ biển. Còn lũ chim, chẳng thấy bóng dáng đâu cả. Nat đóng cửa sổ và cửa ra vào rồi bước qua phòng mình.

Vợ ông đang ngồi trên giường, ôm trong lòng đứa con nhỏ, mặt nó bị băng. Đứa lớn ngủ cạnh bà. Bà ấy cho biết:

- Nó đang ngủ, cái gì đó đã làm nó rướm máu ở cạnh hai khé mắt. Con Jill thì nói là chim mổ em nó chảy máu. Khi nó thức dậy, đã có cả bầy chim trong phòng rồi.

Bà ngược nhìn chồng, xem ông có nét nào đồng tình là chim tấn công không. Nét mặt bà ấy hời hợt và sững sờ, nhưng Nat không muốn cho vợ mình biết, chính mình cũng rúng động, ngớ ngàng vì biến cố trong mấy giờ vừa qua.

- Bên phòng chúng có chim thật, chim chết khoảng năm chục con. - Ông ngồi lên giường, bên cạnh vợ.

- Chỉ tại thời tiết thôi, chắc chắn vậy, chỉ vì thời tiết.

Ông chỉ dám nói lơ mơ như vậy với vợ.

- Chúng không phải là những loài chim ta thường thấy quanh đây, chúng là những con chim phương Bắc bị cái lạnh đuổi xuống đây.

Bà ấy nhỏ nhẹ:

- Nhưng mà, anh Nat này, trời mới trở lạnh tối nay thôi, nên chắc hẳn lũ chim đâu có đói. Vả lại ngoài đồng, đất mới cày, thiếu gì hạt

và côn trùng cho chúng.

- Anh đã bảo em rồi mà, chỉ vì thời tiết, thời tiết làm chúng như vậy. Mặt ông cũng xỉ xuống, mệt mỏi, bất lực như vợ ông. Hai người nhìn nhau một lúc, chẳng nói năng gì.

Nat bước ra cửa sổ, nhìn ra ngoài. Trời nặng nề, xuống thấp và u ám. Những cánh đồng, những ngọn đồi màu nâu, mới hôm qua còn lấp lánh dưới ánh mặt trời, thế mà hôm nay chúng xám đen và trơ trụi. Mùa đông ảm đạm, chỉ qua một đêm đã chụp lên cảnh vật.

Bọn trẻ bây giờ đã thức dậy. Con Jill bây giờ đang nói tía lia, bé Johnny lại đang khóc thút thít. Khi xuống thang, Nat nghe thấy tiếng vợ ông đang an ủi, động viên các con.

Chẳng bao lâu, bọn trẻ cũng đã xuống tới dưới nhà. Nat đã dọn xong bữa ăn sáng cho chúng. Con Jill hỏi:

- Bố đã đuổi mấy con chim đi chưa, bố?

- Rồi. Chúng bay hết đi rồi, thấy không? Gió đông đã lùa chúng vào đây đây."

- Con mong rằng chúng không bay trở lại đây nữa.

- Ừ. Bố sẽ đưa con ra xe buýt.

Con Jill có vẻ như đã quên hết cảnh hãi hùng đêm qua. Nó chạy thoăn thoắt trước mặt Nat, đuổi theo những chiếc lá. Cái mũ của cái áo trùm đầu đông đưa nhí nhảnh. Trong lúc đó Nat nhìn kỹ cái hàng rào cây xanh để tìm lỗ chim, phóng tầm mắt qua hàng rào quét cánh đồng, lướt qua cụm rừng nhỏ nhô lên sau căn nhà chính của chủ trại, nơi qua to qua nhỏ thường đậu, ông chẳng thấy con nào cả. Chẳng bao lâu, chiếc xe buýt qua trường đã leo lên đồi đến chỗ bố con ông. Nat nhìn con lên xe, rồi quay gót đi về phía nhà ông chủ. Hôm nay ông không phải làm việc, nhưng muốn biết là mọi việc đều ổn cả.

Ông tiến tới cửa sau, bà Trigg đang hát nghêu ngao ở đó, tiếng ra rả của cái radio như đệm đàn cho bà hát. Nat gọi lớn:

- Bà đó phải không, bà Trigg?

Bà ấy hiện ra ở cửa, miệng cười toe, phúc hậu.

- Chào ông Hocken. Ông có biết gió lạnh này từ đâu thổi tới không? Có phải từ Nga không? Tôi chưa thấy khi nào thời tiết lại thay đổi nhanh như vậy. Radio loan báo còn lạnh lâu. Dường như có biến động gì đó trên bắc cực kìa.

- Sáng nay chúng tôi không nghe tin tức. Sự thực là đêm qua chúng tôi gặp chuyện chẳng lành.

- Mấy cháu nhỏ không mạnh giỏi phải không?

- Không đâu.

Nat chẳng còn biết nói thế nào nữa. Bây giờ đang là ban ngày ban

mặt, nói tới chuyện bị chim tấn công đêm qua thì thật là tức cười. Nat cố nói sơ qua cho bà Trigg hiểu chuyện đêm qua, nhưng qua ánh mắt của bà ấy, Nat thấy chuyện của mình bà ấy cho là một cơn ác mộng do ăn phải đồ khó tiêu. Bà ấy vừa cười vừa hỏi:

- Ông có chắc là chim thật không đó?

- Bà Trigg này, còn có cả năm mươi con chim chết ở nhà tôi cơ mà, nào chào mào, nào hồng tước, đại loại là như vậy, còn nằm trên sàn phòng ngủ của các cháu. Chúng tấn công tôi, định mổ mắt thẳng Johnny nữa.

Bà Trigg nhìn ông ra vẻ không tin.

- Thôi được, tôi cho rằng gió lạnh đã đưa chúng đến đây, khi lọt vào trong phòng, chúng chẳng còn biết chúng đang ở đâu nữa. Chắc là những con chim lạ, đến từ Bắc cực khuyen ấy.

- Không đâu, bà Trigg ạ, toàn là những loại chim thường thấy ở vùng này.

- Đúng là chuyện lạ.

- Lạ thật, không thể giải thích nổi. Bà nên viết cho tờ Guardian. Họ có cách giải thích đấy. Nhưng thôi, tôi phải đi đây.

Nat theo con đường nhỏ về nhà. Vợ ông và Johnny đang ở trong bếp.

- Anh có gặp ai không?

- Tôi gặp bà Trigg. Bà ấy không tin chuyện của mình. Dẫu sao thì trên đó vẫn bình yên.

- Anh nên lượm mấy con chim chết đi. Em không dám vào đó dọn giường chiếu của tụi nhỏ. Thấy chúng em sợ lắm."

- Có gì mà phải sợ? Chúng chết rồi mà!

Nat cầm một cái túi lên lầu, bỏ mấy cái xác chết cứng vào từng con một, đúng năm mươi con tất cả. Toàn là những loại chim thường đậu ở hàng rào, chẳng con nào lớn hơn một con chim cu. Chắc là chúng phải sợ hãi lắm nên mới dữ tợn như đêm qua. Xách túi xác chim ra vườn. Nat mới thấy vấn đề. Mặt đất đông cứng như đá, tuy chỉ có gió đông, không có tuyết, chẳng có gì khác lạ trong mấy giờ qua. Thật là lạ, thật kỳ cục. Ông vẫn thấy cái đỉnh trắng của con đê chắn sóng.

Ông quyết định mang lũ chim ra bờ biển chôn.

Ra tới đầu mỏm đất của bán đảo, sức gió quá mạnh, thiếu điều Nat không còn đứng vững được nữa. Triều đang xuống, bão biển trải ra xa. Ông tiến bước lạo xạo qua dải đá cuội, đến chỗ cát mềm còn ướt. Quay lưng ra hướng gió, ông mở túi ra.

Ông dùng gót chân xoáy một cái lỗ trên cát mềm, định vùi chúng ở đây. Nhưng cơn gió đã hất tung lũ chim lên, y hệt như chúng đã sống

lại và bay trốn ông, nhẹ nhàng như lông và tỏa ra trước mặt. Ông tự nói với mình, thủy triều rút sẽ cuốn chúng theo ra biển.

Ông phóng tầm mắt ra biển khơi, nhìn những con sóng bạc đầu, trải trên mặt biển như những lọn tóc. Những con sóng lớn nhô lên như những vách thẳng đứng rồi gục đầu xuống, vỡ òa. Vì là lúc thủy triều xuống nên tiếng gầm của sóng ở xa, nghe xa xa, không ầm ầm sấm sét như thủy triều lên tràn bờ. Rồi thỉnh thoảng ông thấy bọn chim.

Những con hải âu, xa tít ngoài kia, đang cưỡi sóng. Những thứ lúc đầu ông cho là những đỉnh sóng bạc đầu thì lúc này ông thấy chính là lũ chim hải âu. Hàng trăm, hàng ngàn, hàng chục ngàn con...

Chúng nhấp nhô theo đỉnh sóng và trũng sóng, đầu đổi hướng gió. Chúng như một hạm đội buồm neo chờ triều lên.

Nat quay lưng, bỏ bờ biển, leo dốc về nhà. Phải có một ai đó biết chuyện này chứ. Phải có một người nói cho họ biết. Gió đông và thời tiết đã đang gây một biến cố, mà điều này thì Nat mù tịt.

Khi gần tới nhà, ông đã thấy vợ đón ở cửa. Bà ấy hào hứng báo cho ông biết:

- Anh Nat ơi, có tin ở trên đài. Họ mới đọc một thông báo đặc biệt. Chuyện mấy con chim không chỉ xảy ra ở đây, mà xảy ra ở khắp nơi, ở Luân Đôn, trên toàn quốc. Một chuyện gì đó đã xảy ra cho loài chim. Vào đây nghe, anh. Họ đang phát thanh lại thông báo.

Cả hai vợ chồng ông vào bếp nghe thông báo.

"Bản tin chính thức của Bộ nội vụ, lúc mười một giờ sáng nay. Các báo cáo mỗi đầu giờ của các nơi trên toàn quốc, gửi về Bộ nội vụ, cho biết một số lượng lớn khác thường chim chóc, tập trung vào các thành phố, thị xã, thị trấn, vào các làng và các vùng tự nhiên xung quanh. Chúng gây nên mọi thứ ách tắc, gây nhiều thiệt hại đôi khi còn tấn công cả những người đi lẻ loi. Hiện nay một luồng không khí lạnh từ Bắc cực đang thổi qua nước Anh, làm cho chim chóc, với số lượng rất lớn phải di trú về phương Nam ấm áp hơn. Vì quá đông, chúng bị đói trầm trọng, nên đôi khi tấn công cả người. Chính phủ khuyến cáo các chủ hộ phải tăng cường gia cố cửa sổ, cửa lớn, ống khói nhà, tìm các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ trẻ em. Bản tin chi tiết chính thức sẽ được phát thanh sau.

Bản tin làm Nat rất kích động, ông nhìn vợ với vẻ đắc thắng.

- Thấy chưa, sáng nay anh đã bảo ngay với em là phải có một cái gì không ổn mà. Và ngay lúc này đây, ở ngoài biển bãi mồm, hàng ngàn hàng vạn con hải âu đang cưỡi sóng, chờ đợi một cái gì ấy?

- Chúng đợi cái gì, anh Nat?

Ông nhìn bà, nói nhỏ:

- Anh không biết.

Ông bước tới cái học tủ nơi ông cất cái búa và các dụng cụ khác.

- Anh đang định làm gì đó, Nat?

- Kiểm tra các cửa sổ và các ống khói như đài đã khuyên.

- Anh nghĩ là lũ chim sẻ, chim tước sẽ phá được cửa sổ đóng chắc để vào nhà à? Tại sao chúng phải vào nhà và làm cách nào chúng phá được cửa sổ?

Nat không trả lời. Ông không nghĩ tới lũ chim sẻ, chim ri, mà nghĩ tới lũ hải âu kia. Ông lặng lẽ lên lầu làm việc suốt buổi sáng còn lại, lấy gỗ bít kín các cửa sổ phòng ngủ, chặn ngang phía cuối ống khói.

- Ăn cơm, ông nó ơi! Vợ ông gọi vọng lên từ phía nhà bếp.

- Vâng, tôi xuống đây.

Cơm nước xong, trong khi vợ ông rửa bát, Nat mở radio nghe bản tin một giờ. Họ phát thanh lại bản thông báo nhưng phần tin tức được khai triển chi tiết hơn.

"Các bầy chim gây xáo trộn ở mọi vùng. Đặc biệt ở vùng London, vào mười giờ sáng nay, bầy chim đông nghẹt như một đám mây đen lớn. Chúng xà xuống đậu trên nóc nhà, cửa sổ, gờ tường, ống khói. Các loại chim gồm sáo, tước, chim sẻ nhà, ở nhiều vùng khác còn có các bầy bồ câu lớn, chim chích năm màu, hải âu đầu đen là loại thường thấy dọc sông London. Bầy chim tạo nên một cảnh tượng khác thường, người ta bỏ dở công việc trong sở, hàng quán, túa ra đông nghẹt các đường. Vĩa hè, xe cộ kẹt cứng trên nhiều trục giao thông chính."

Giọng phát ngôn viên rất mượt mà, lời cuốn khiến Nat có cảm tưởng người ta nhìn vấn đề một cách hời hợt và cố tình viết thành một truyện vui hay. Chắc còn hàng trăm người như người xướng ngôn này, chưa biết thế nào là phải chiến đấu với bầy chim trong bóng tối. Nat tắt đài, đứng dậy, bắt đầu gia cố các cửa sổ nhà bếp. Vợ ông đứng đó xem ông làm việc, bé Johnny bám cạnh chân mẹ. Bà ấy gợi ý:

- Lẽ ra người ta phải điều động quân đội bắn vào bầy chim chứ.

- Để xem họ có thử giải pháp ấy không. Nhưng làm sao mà họ nảy ra được ý kiến đó chứ?

- Em chẳng biết nữa, nhưng họ phải có một biện pháp nào chứ. Phải làm một cái gì chứ?

Nat tự nghĩ, chắc chắn lúc này họ đang suy nghĩ về vấn đề. Nhưng dù họ có dùng biện pháp nào ở London và các thành phố lớn thì cũng chẳng giúp ích gì ở đây được, một nơi cách London đến ba trăm dặm. Nat hỏi vợ:

- Làm cách nào chúng ta đi mua thực phẩm được?
- Ngày mai là ngày đi chợ, anh biết đó. Em không có thói quen trữ thực phẩm. Đến ngày kia ông hàng thịt mới giao hàng. Ngày mai vào phố chợ thế nào em cũng mua về được một thứ gì.
Nat không muốn làm vợ sợ, ông đích thân mở chạn xem thịt mỡ, bơ... mở thùng bát đĩa nơi bà ấy để đồ hộp. Gia đình có thể cầm cự được vài ngày.
Ông tiếp tục đóng chặn các tấm ván qua cửa sổ, à còn nền nữa, ông thấy nhà mình còn rất ít nền. Phải bảo bà ấy ngày mai mua thêm mới được. Thôi, đành cho bọn trẻ đi ngủ sớm tối nay vậy. Vậy đó, nếu...

Những con chim

Dịch giả: Hà Trung Khâm Phần 3

Ông đứng dậy, ra ngoài cửa sau nhà, đứng nhìn mông lung ra biển. Cả ngày hôm nay không có ánh nắng mặt trời, nên mới ba giờ chiều trời đã muốn tối rồi. Trời nặng nề xà xuống thấp, xám ngoét một màu. Ông nghe tiếng sóng quỉ quái của biển, rì rầm đập vào bờ đá. Ông tà tà theo lối mòn ra bờ biển. Được nửa đường, ông dừng lại, ông thấy triều đang dâng, lũ hải âu đã bay lên. Chúng đang quần đảo trên trời, nâng cánh đập ngược chiều gió. Chính lũ hải âu đã làm tối trời theo một sắc đặc biệt. Lạ là chúng rất yên lặng. Chúng bay vút lên, bay vòng vòng lên cao dần rồi lao thẳng xuống, lại vút lên, như chúng chỉ thử đôi cánh với sức gió. Nat quay gót, chạy nhanh lên dốc, vội về nhà.

Ông nói với vợ:

- Tôi đi đón con Jill.

Vợ ông thẳng thốt hỏi:

- Anh làm sao vậy? Mặt anh trông nhợt nhạt lắm.

- Em giữ bé Johnny trong nhà, đóng kín cửa lại, thấp nền lên và kéo kín các màn cửa lại.

- Mới có ba giờ mà, anh.

- Em khỏi cần thắc mắc gì, cứ làm như anh dặn.

Ông ghé vào cái nhà nhỏ để nông cụ, cầm theo cái cuốc. Ông bước ra lộ, leo cái dốc lên trạm xe buýt. Lâu lâu ông lại ngoái đầu nhìn lại, ông thấy lũ chim bây giờ bay cao hơn, lượn vòng rộng hơn. Đàn chim trải rộng hơn thành một đội hình lớn vắt ngang bầu trời. Ông

rảo bước, mặc dù biết rằng xe buýt không thể về ngang đây trước bốn giờ. Nhưng ông vẫn phải vội vã dần bước. Ông đợi trên đỉnh đồi. Còn những nửa giờ nữa xe mới về.

Những luồng gió đông, từ những thế đất cao hơn quét mạnh ngang cánh đồng, ông có thể thấy đồi đất sét trắng và tro trụi, tuy ở rất xa nổi bật lên nền trời xám. Một vật đen nhô lên từ sau những quả đồi ấy, lúc đầu chỉ như một vệt nhỏ, nhưng loang rộng dần, đậm màu dần. Vệt đen loang rộng thành một đám mây; đám mây đen chia thành bốn, năm đám mây khác, lan tỏa về các hướng Đông, Bắc, Tây, Nam. Và rồi chúng chẳng là mây gì cả, mà là chim.

Ông nhìn chúng bay qua, chỉ cách ông trên một trăm mét, ngang bầu trời. Căn cứ vào tốc độ của chúng, ông có thể đoán rằng chúng đang bay sâu vào đất liền. Chúng chẳng có chuyện gì với những người dân trên bán đảo này. Chúng là bọn quạ to, quạ nhỏ, quạ đen, quạ xám, ác là, chèo bẻo. Toàn những loài chim ưa tấn công những loài chim nhỏ hơn, nhưng chiều nay chúng có một nhiệm vụ khác. Ông đến một trạm điện thoại, mở cửa, bước vào, nhấc ống nói lên. Tổng đài có thể chuyển tiếp cú điện đi xa hơn, ông nói:

- Tôi gọi từ một trạm trên tỉnh lộ, gần trạm xe buýt. Tôi muốn báo cáo là có một bầy chim lớn đang bay vào sâu trong đất liền. Nhiều đàn hải âu khác đang tập trung trong vịnh.

Một giọng trả lời: “Được rồi”, ngắn gọn và buồn nản.

- Ông phải nhớ rõ và chuyển báo cáo này cho đúng nơi có thẩm quyền.

- Vâng, vâng!

Giọng lần này thì mất kiên nhẫn thực sự và chán ngấy. Tiếng o o liên tục vang lên, cho thấy người bên kia đã dập máy không muốn nghe nữa.

Nat nghĩ, lại thêm bà này nữa, chẳng thềm bận tâm. Xe buýt ịch bò lên đồi, Jill bước xuống:

- Bố mang cuộc đi làm gì thế bố?

- Bố chỉ mang phòng hờ vậy thôi. Bước rảo lên về cho nhanh thôi.

Trời lạnh, bố con ta không nên rên rang ngoài đường. Xem con chạy nhanh đến mức nào?

Ông thấy lúc này bọn hải âu đang lượn vòng trên cánh đồng rồi tỏa ra bay sâu vào đất liền.

- Coi kìa bố! Phía kia kìa. Toàn hải âu là hải âu.

- Ừ, nhanh lên nào!

- Chúng sẽ bay đi đâu, bố? Chúng tới đâu nhỉ?

- Bay vào sâu trong đất liền, bố đoán vậy vì ở đó ấm hơn.

Ông nắm tay con gái, lôi nó chạy lúp xúp theo đường mòn.

- Đừng chạy nhanh vậy bố, con không chạy kịp đâu.

Lũ hải âu cũng học theo lũ quạ. Chúng cũng tản rộng đàn ra, chia thành bốn đội hình, mỗi đội hình hàng ngàn con rồi bay theo bốn hướng la bàn.

- Thế là sao bố? Bọn chim đang làm gì vậy bố?

Bọn hải âu không quyết định được hướng bay nhanh như bọn quạ, bọn ác là. Chúng vẫn lượn vòng vòng trên đầu. Chúng cũng không bay cao như trước. Dường như chúng còn đang đợi lệnh, dường như dấu hiệu chưa được ban ra.

Jill vừa thút thít khóc vừa nghẹn ngào nói:

- Ước gì lũ hải âu bay đi nơi khác, con không ưa chúng. Chúng càng ngày càng lượn gần đến đất nhà mình.

Ông bắt đầu chạy nhanh hơn, cặp con gái lắc lư ở bên sườn. Đến lối quẹo vào nhà chủ trại, ông thấy Trigg đang lùi xe vào gara. Nat gọi vọng vào:

- Ông có thể cho bố con tôi quá giang một chuyến về nhà không, ông Trigg?

Ông Trigg đang ngồi sau tay lái quay lại, nhìn bố con Nat mà ngạc nhiên, rồi nụ cười rạng rỡ nở trên khuôn mặt hồng hào.

- Có vẻ như chúng ta sắp có trò vui đấy, ông có thấy lũ hải âu không, Nat? Jim và tôi đã chuẩn bị đập chúng một trận. Mọi người như đang điên lên vì chuyện chim chóc. Chẳng ai nói chuyện gì khác. Tôi nghe ông bị chim tấn công đêm qua, ông cần một khẩu súng không?

Nat lắc đầu.

Chiếc xe nhỏ còn đang chất đầy đồ, nhưng cũng còn chỗ cho Jill ở ghế sau.

- Tôi không cần súng. Nếu chở giùm tôi bé Jill về nhà tôi cảm ơn lắm lắm. Cháu sợ lũ chim.

- Được thôi, tôi sẽ đưa cháu về nhà nhưng ông sẽ nán lại đây cùng bắn chim với chúng tôi cho vui. Chúng ta sẽ làm cho lông bay tung tóe.

Jill leo lên xe và tài xế cho xe ra cổng, quẹo vào đường cái. Nat chạy theo sau. Trigg chắc điên rồi. Một khẩu súng làm sao mà đối phó được với một bầy chim đen kịt bầu trời?

Bọn chim bây giờ đến căn nhà chính của chủ trại. Chúng lượn sát mái nhà. Như vậy nông trại này chính là một mục tiêu của chúng. Nat cố sải bước cho nhanh về căn nhà nhỏ của mình, ông thấy chiếc xe từ nhà ông ra, quẹo lên đường cái trở về. Chiếc xe cặp sát ông rồi đậu khựng lại.

- Cháu đã vào nhà rồi. Bà ấy sẽ coi sóc cháu. Ê, còn ông, hiểu sao về vụ này? Trong thị xã người ta kháo nhau rằng người Nga làm ra vụ này. Người Nga đầu độc lũ chim.

- Làm sao mà họ đầu độc chim được?

- Đừng hỏi tôi. Ông biết các câu chuyện đồn đại lan truyền như thế nào mà.

- Ông đã lấy ván bít các cửa sổ chưa?

- Chưa. Chuyện tầm phào. Hôm nay tôi đã làm được khối chuyện quan trọng, hơn là đi bít cửa sổ.

- Nếu là ông, bây giờ tôi đi bít vẫn chưa muộn.

- Trời ời, ông thật lãng xẹt. Ông có thích qua chỗ chúng tôi ngủ đỡ không?"

- Không, dẫu sao cũng cảm ơn ông.

- Thôi tạm biệt, hẹn gặp ông sáng mai. Tôi sẽ đãi ông bữa ăn sáng bằng chim hải âu.

Ông chủ nông trại nhăn răng cười rồi cho xe quẹo vào lối vào nhà. Nat vội vàng tiến bước về nhà, ông chạy qua khu rừng nhỏ, qua kho chứa nông sản cũ, leo qua những bậc gỗ vượt hàng rào vào khu trại còn lại phân cách ngôi nhà. Khi còn đang leo rào, ông nghe thấy tiếng quạt gió của những cánh chim. Một con hải âu lưng đen từ trời cao lao xuống người ông. Nó đánh hút, đổi hướng, lướt lên cao để đâm bổ xuống lần nữa. Tức khắc, các con khác đến trợ chiến với nó, sáu con, bảy con rồi hơn một chục con.

Nat quăng cái cuốc đi, cuốc thì làm gì được. Hai tay ông bu lấy đầu, ông chạy nhanh hơn vào nhà.

Lũ chim vẫn lao vào ông từ trên cao, lặng lẽ không một tiếng kêu, trừ tiếng gió đập cánh. Những đôi cánh khủng khiếp đang quạt ào ào.

Ông cảm thấy được máu chảy ở tay, cổ tay và sau gáy. Ước gì ông đừng trông thấy máu. Các chuyện khác thì có gì quan trọng đâu.

Sau mỗi lần lao xuống, sau mỗi lần tấn công, lũ chim càng bạo dạn hơn. Chúng chẳng nghĩ gì đến mạng sống của chúng cả. Khi chúng từ trên cao lao xuống đánh, đến một chiều cao quá ngắn như tầm thước người, nếu trượt, chúng sẽ cắm xuống đất. Chúng nằm giãy đành đạch, gãy cổ, gãy cánh, trầy trụa, dưới đất. Trong lúc chạy, Nat vấp phải những xác chim rớt xuống vì đã kiệt sức. Ông loạng choạng chúi vào cửa nhà. Ông luống cuống đập bàn tay be bét máu vào cửa. Ông la lên thất thanh:

- Cho anh vào với, Nat đây. Cho anh vào!

Ngay sau đó, ông thấy một con ó biển đang lấy thế từ trên cao để lao xuống đánh ông. Lũ hải âu lượn vòng vòng trên trời, rút dần ra xa rồi

lao vút lên không trung cao hơn. Chỉ còn con ó biển ở lại, con ó duy nhất đang lượn trên đầu ông. Thình lình nó xấp cánh dọc theo thân mình rồi lao xuống như một viên đạn.

Nat thét lên và cửa bật mở, ông cố lết qua ngưỡng cửa, vợ ông lấy cả thân mình chặn cửa lại. Họ còn nghe được tiếng phập của con ó biển cắm xuống đất.

Vợ ông băng bó các vết thương cho ông. Các vết thương không sâu. Hai mu bàn tay của ông bị thương nhiều nhất, rồi đến hai cổ tay. Nếu ông không đội cái mũ vải, thì chắc chắn lũ chim đã làm ông bị thương ở đầu rồi. Còn con ó biển, ó biển có thể đánh vỡ sọ người như chơi. Lũ trẻ đương nhiên là đang khóc rồi, thấy hai tay bố máu me thì thương.

- Các con nín đi, bố không đau đâu. Bố khỏi ngay mà.

Vợ ông mặt mày sợ tái xanh, nói run run:

- Em đã thấy chúng bay vòng vòng trên nhà mình. Chúng tụ tập lại ngay khi con Jill và ông Trigg vào nhà. Em đã đóng chặt cửa và chèn lại, bởi vậy em không mở cửa ngay được khi anh gọi.

- Cám ơn trời, bầy chim đã nhắm vào anh, nếu không, con Jill nhà ta sẽ không thoát được. Anh trông thấy một bầy từ trạm xe buýt, toàn là những loại chim lớn cỡ quạ. Chúng bay về hướng thị xã.

- Nhưng lũ chim có thể làm những gì, anh Nat?

- Chúng tấn công. Chúng tấn công bất cứ ai ở ngoài đường phố. Sau đó chúng cố phá cửa sổ, chui qua ống khói vào nhà.

- Nhưng tại sao chính quyền chưa làm gì nhỉ? Tại sao họ không điều động quân đội, dùng súng máy?

- Họ không kịp làm. Chẳng có ai chuẩn bị sẵn sàng cả. Để xem họ sẽ nói gì trong bản tin sáu giờ chiều.

Jill thình lình nói:

- Con nghe tiếng chim bố ạ. Bố nghe đi!

Nat lắng tai nghe. Những tiếng vỗ cánh trầm trầm lọt qua khe cửa sổ, khe cửa lớn. Tiếng cánh chim xạt vào mặt gỗ, chúng cào, chúng mổ, chúng trượt, lách... cố tìm cách xông vào nhà. Âm thanh của nhiều cơ thể sống chen lấn, chồng chất lên nhau, lạo xạo, xột xoạt trên gờ cửa sổ. Lâu lâu lại nghe một tiếng phập, một tiếng phạch khi một con lao xuống không thắng kịp, cắm xuống đất luôn. Đôi khi chúng cũng giết lẫn nhau vì thế, Nat nghĩ vậy. Nhưng chết cách đó bầy chim cũng không hề bớt, không đủ để giảm số lượng chim.

- Được. Nat nói lớn. Bố sẽ đóng thêm một lớp ván nữa chặn cửa sổ, bầy chim sẽ không lọt được vào nhà đâu Jill ạ.

Nat kiểm tra lại các cửa sổ rồi kiểm nệm, sắt thanh, sắt tấm, mảnh

gỗ, mảnh kim loại, nệm chắc, đóng dính các mép cửa sổ vào tường. Sau đó mới chặn thêm một lớp ván nữa. Tiếng búa nện của Nat tạm thời làm ngưng tiếng cào, tiếng mổ, tiếng di chuyển xào xạt và át được tiếng động khủng khiếp nhất là tiếng cửa kính vỡ, nứt.

Nat gọi vợ:

- Em làm ơn mở radio đi.

Ông lên lầu củng cố, tăng cường các cửa sổ ở đó. Ông nghe thấy tiếng chim trên nóc nhà. Tiếng cào, mổ, tiếng lách, lao xạo, sột soạt... ông quyết định cả nhà phải ngủ trong bếp, giữ lò sưởi cháy liên tục. Ông còn lo lắng về các ống thông hơi trong phòng ngủ. Lớp ván ông chặn chéo ở chân ống có thể bung, ống khói nhà bếp thì khỏi lo vì có lửa liên tục. Ông có thể tổ chức một trò vui tối nay để ngạo đời. Ông sẽ tổ chức cho hai đứa trẻ cắm trại trong bếp. Dù điều tệ hại nhất có thể xảy ra là lũ chim phá được lối vào nhà qua ống thông hơi trong phòng ngủ, chúng cũng phải mất nhiều giờ, thậm chí vài ngày. Sau đó mới sọt các cửa ra vào bị phá lủng. Bọn chim có thể bị nhốt kín trong hai phòng ngủ: chúng chẳng làm gì hại được trong bếp, dòn cục lại với nhau ở đây lũ chim sẽ ngộp thở mà chết. Nat bắt đầu ôm nệm xuống bếp.

Trông thấy Nat khệ nệ với cái nệm, vợ ông tròn xoe mắt nhìn ông với vẻ sợ sệt. Ông vui vẻ nói:

- Cứ an tâm, chúng ta tạm ngủ trong bếp tối nay. Ngủ ở đây có lò nấu bếp ấm hơn và ta chẳng còn phải khó chịu về tiếng cào mổ dễ sợ của bọn chim ở cửa sổ.

Ông bảo các con giúp sắp xếp lại đồ đạc trong bếp. Để phòng hờ trước ông xoay chiếc tủ đứng chắn ngay cửa sổ. Ông nghĩ giờ đây gia đình ông khá an toàn, khá gọn và chắc. Gia đình ông có thể qua khỏi trận hiểm họa chim này. Mình chỉ còn lo vấn đề thực phẩm thôi, thực phẩm và than là tối cần. Về lượng thực, mình chỉ còn cầm cự được hai, ba ngày nữa là nhiều, không hơn. Đến lúc đó thì... Nghĩ xa hơn lúc đó cũng chẳng ích gì. Và có thể Chính phủ có chỉ thị, hướng dẫn nào đó trên đài. Nhưng tiểu ngạo là trong hoàn cảnh có nhiều vấn đề rối bời này, đài lại chỉ phát nhạc khiêu vũ. Ông biết rõ lý do, vì các chương trình thường lệ, vẫn bị cúp ở vào những tình hình đặc biệt.

Những con chim

Dịch giả: Hà Trung Khâm
Phần 4

Vào lúc sáu giờ chiều, đĩa nhạc khiêu vũ ngưng. Họ phát đài hiệu và báo giờ. Ngưng mất một lúc rồi phát ngôn viên lên tiếng. Giọng rất nghiêm trang, khẩn trương, không còn vẻ dịu như buổi trưa.

"Đây là đài tiếng nói London. Tình trạng khẩn trương toàn quốc đã được ban hành lúc bốn giờ chiều nay. Các biện pháp đặc biệt đã đang tiến hành để bảo vệ sinh mạng và tài sản của nhân dân. Tuy nhiên, quốc dân cũng nên hiểu rằng các biện pháp này không chắc có đem lại hiệu quả hay không, vì bản chất đặc biệt của tai họa này không lường trước được và từ trước tới nay chưa từng gặp. Các chủ gia đình phải thận trọng tìm ra cách tăng cường an toàn nhà mình. Nhiều người ở chung với nhau, như trong nhà trọ hay khách sạn, phải sát cánh với nhau, cố gắng ngăn cản lũ chim tràn vào nhà. Tuyệt đối, tối nay không ai được ra khỏi nhà.

Bọn chim nhìn thấy ai là tấn công ngay, ở cấp những đàn lớn. Chúng đã tấn công các tòa nhà, nhưng vì người ta đã có biện pháp phòng ngừa trước nên lũ chim không vào được.

Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi đồng bào giữ bình tĩnh. Vì tính chất đặc biệt của thảm họa độc đáo này, sẽ không có chương trình nào được phát trên bất cứ đài nào trên toàn quốc cho đến bảy giờ sáng mai. Bài quốc ca được trỗi lên rồi tắt đài, chẳng có tí gì nữa.

Nat tắt máy rồi nhìn vợ. Bà ấy cũng đang ngờ ngàng, băng khuâng nhìn ông chờ đợi. Nat đề nghị:

- Em làm một món gì đó ngon vào. Món chiên phết pho mát được không? Món nào mà cả nhà đều thích ấy.

Ông gục gặc đầu, nháy mắt với vợ, mong xóa tan những nét lo lắng, sợ muốn chết trên mặt bà ấy.

Nat giúp vợ làm bữa tối, huýt sáo hay hát luôn miệng. Ông cố tạo những tiếng động, càng nhiều càng tốt vì ông nhận thấy tiếng cào, tiếng mổ của bọn chim giảm hẳn so với lúc đầu. Ông leo nhanh lên lầu, đến nghe ngóng ở các cửa sổ trên phòng ngủ. Ông không còn nghe tiếng xào xạc của bọn chim tranh nhau chỗ đậu trên nóc nhà nữa. Nat nghĩ có lẽ bọn chim biết suy luận. Chúng thấy rằng khó mà phá vỡ được đá lợp mái, nên chúng kéo nhau đi phá ở những chỗ khác.

Bữa tối diễn ra suôn sẻ, nhưng lúc dọn chén bát đi, họ nghe thấy rõ ràng, tuy ở xa tiếng vo ve động cơ quen thuộc. Vợ ông nhìn ông, mặt mày sáng rỡ.

- Máy bay. Họ cho máy bay lên diệt bọn chim. Chắc là máy bay diệt chúng được. Tiếng đại bác, phải tiếng súng lớn không? Ông có nghe

thấy không?"

Có thể là tiếng pháo lớn, xa tít ngoài khơi, nhưng Nat không dám quả quyết. Đại pháo của hạm đội hải quân có thể diệt được bọn hải âu ở ngoài biển, nhưng bây giờ lũ hải âu đang ở trong đất liền mà. Đại bác không thể nã vào bờ vì có nhiều dân cư.

- Đỡ quá! Nghe tiếng máy bay cũng an tâm phần nào phải không anh?

Bị lây cái hứng khởi của mẹ. Jill và Johnny nhảy lên tưng tưng.

- Máy bay sẽ diệt hết bọn chim.

Ngay lúc đó họ nghe thấy tiếng máy bay đâm sầm xuống đất cách khoảng hai, ba cây số. Tiếp theo đó là tiếng máy bay rớt thứ hai rồi thứ ba. Tiếng vo ve động cơ tắc dần, biến mất về phía biển.

- Những tiếng đó là gì vậy anh? - Bà Nat hỏi chồng.

- Anh không biết.

Nat không muốn cho vợ biết đó là những tiếng máy bay rơi. Nat biết chắc như vậy. Ông biết rằng Chính phủ đánh liều gửi lực lượng không thám lên. Nhưng lẽ ra các giới chức có thẩm quyền phải biết rằng đánh bạc cầu may kiểu đó chỉ là tự sát. Máy bay thì làm sao đối phó được với lũ chim nhào vô cánh quạt, lao thẳng vào thân máy bay, để rồi cuối cùng chính máy bay cũng lao xuống đất không thể tránh khỏi.

Con Jill hỏi:

- Máy bay đâu hết rồi bố?

- Về căn cứ rồi con à. Thôi, đi chuẩn bị giường chiếu đi, đến giờ đi ngủ rồi."

Không còn tiếng động cơ máy bay, tiếng pháo của hải quân cũng ngưng. Nat tự nghĩ chuyện Chính phủ làm chỉ phí công và uống mạng. Quân đội có hơi ngạt mà. Tại sao không thử xịt hơi ngạt vào bọn chim. Ờ, mà Chính phủ có dùng hơi ngạt thì phải thông báo cho dân chúng biết trước chứ. Còn điều này nữa, phải huy động những bộ óc kỳ khôi nhất đêm nay.

Ở các phòng ngủ trên lầu hoàn toàn yên tĩnh, không còn những tiếng cào, tiếng mổ ở cửa sổ. Tạm thời có một khoảng đình chiến. Mặc dù gió vẫn chưa dịu, ông còn nghe tiếng gió hù hù trong ống khói, và tiếng sóng vỗ ì ầm vào bờ đá. Rồi thành linh Nat nhớ lại thủy triều. Có lẽ giờ này thủy triều đang lên. Hư chiến là do thủy triều. Lũ chim cũng có những tập tính, tôn trọng một số qui luật, các qui luật này dính dáng đến thủy triều và gió đông. Ông liếc đồng hồ, gần tám giờ rồi. Có lẽ một giờ trước đây thủy triều đã lên cao nhất nên lũ chim tạm nghỉ. Lũ chim tấn công vào lúc triều dâng. Ông tính toán giờ giắc

của tình trạng thủy triều trong đầu. Chúng còn nghỉ khoảng sáu giờ nữa. Khi triều đổi dòng, khoảng một giờ 20 phút sáng, chúng có thể trở lại tấn công.

Ông gọi vợ nhỏ nhỏ và thì thầm với bà là ông muốn sang nhà ông chủ trại xem bên đó ra sao và xem đường điện thoại còn hoạt động tốt không. Nếu còn tốt, ông có thể hỏi tin tức ở tổng đài.

Bà ấy nói ngay:

- Anh không được đi. Để mình em ở nhà với lũ trẻ em không chịu được.

- Ừ, tôi không đi. Tôi đợi đến mai vậy. Lúc đó ta nghe tin tức từ radio luôn, lúc bảy giờ sáng. Nhưng lúc triều xuống vào buổi sáng, thế nào anh cũng sang bên đó. Họ có thể cho ta ít bánh mì và khoai tây. Thế rồi đầu óc Nat bận rộn trù tính kế hoạch khẩn cấp. Bên đó có thể không có sữa bò vì lũ bò chắc phải đứng cả ngày ở cổng. Mọi người bên đó chắc cũng tự giam mình trong một phòng, cửa sổ bị bít ván, cửa ra vào bị tử chẹn như ở đây.

Có lẽ thế đấy, nếu họ có bỏ chút thời giờ để phòng vệ.

Ông rón rén, nhẹ nhàng mở cửa sau nhìn ra ngoài. Trời tối đen như mực. Gió từng cơn mạnh hơn bao giờ hết, lạnh thấu xương, từ hướng biển thổi tới. Ông đổi chân, ông nhăm lên các xác chim. Coi kỹ, sát các bậc cửa là các đồng xác chim. Đây là lũ chim cảm tử, lao thẳng xuống tấn công, con nào cũng gãy cổ. Nhìn kỹ, đâu đâu ông cũng thấy chim chết. Những con sống thì đã bay ra phía biển. Lũ hải âu có lẽ lúc này đang cưỡi sóng, hết như chúng đã làm trước chính nạn.

Phía xa xa, trên một ngọn đồi có cái gì đang chạy. Một chiếc máy bay rơi, cháy ở đâu đó, rồi gió thổi tàn lửa vào một cây cỏ khô. Nhìn những xác chim, Nat nảy ra ý kiến, nếu xếp xác chim cái nọ chồng lên cái kia trên bậc cửa sổ có thể tăng cường bảo vệ cửa sổ trong những đợt tấn công sắp tới.

Không giúp gì nhiều, nhưng ít ra còn hơn không. Bọn chim sống còn phải quắp hay ngậm các xác chim kéo ra nơi khác mới cào, mổ vào ván hay kính được. Ông bắt đầu làm việc trong đêm tối. Một điều lạ là ông ghê khi phải cầm xác chim chết, nhưng ông vẫn tiếp tục công việc. Ông thấy cửa sổ nào cũng tối tả. Kính bể, chỉ còn lớp ván gỗ là còn cản được lũ chim vào nhà. Ông chèn xác những con chim còn đầm máu vào giữa chấn song và hoa văn sát và lớp gỗ ông đã đóng chặn ngang. Ông muốn ới nhưng cố làm cho xong.

Ông vào nhà, lấy ván bít ngang hai lớp chặn cửa ra vào ở bếp lại. Vợ ông đã pha sẵn cho ông ly cô ca, ông uống lấy uống để cho đỡ khát.

Ông quá mệt, ông cũng cố mỉm cười nói:

- Cứ yên trí, chúng ta sẽ qua khỏi thôi.

Ông ngả lưng xuống nệm, nhắm mắt lại rồi ngủ thiếp đi. Giấc mộng của ông đến không dễ dàng vì toàn là những cảnh hãi hùng đã quên khuấy từ lâu trong quá khứ có cả chuyện lẽ ra ông đã phải làm, có ít nhiều liên quan đến cái máy bay cháy.

Chính vợ ông lắc vai ông, sau cùng đánh thức hẳn ông dậy. Vợ ông thồn thức nói:

- Chim tán công rồi. Chúng bắt đầu từ một giờ vừa qua. Em không thể nghe tiếng cào tiếng mổ đó lâu hơn được nữa. Cũng có mùi gì khó chịu quá, hình như cái gì cháy khét.

Bây giờ ông mới nhớ là đã quên đốt lò nấu. Lò lửa bây giờ chỉ còn than âm ỉ. Ông vùng dậy, đốt đèn. Những tiếng mổ ở cả cửa sổ lẫn cửa ra vào. Nhưng lúc này ông không quan tâm đến chúng. Nỗi lo của ông bây giờ là cái mùi khét lẹt của lông bị lửa tấp.

Cả nhà bếp nòng nặc mùi lông cháy. Ông hiểu ngay chuyện gì đã xảy ra. Bọn chim đã chen nhau xuống ống khói, đè lên nhau đến mức ngang nóc nhà bếp. Ông lấy một nắm chà củi, vài tờ giấy báo và can dầu hôi.

- Em lùi ra xa một chút.

Ông ra lệnh lớn với vợ rồi vẩy dầu vào bếp. Ngọn lửa phụt lên, lửa vào ống khói, các xác chim bị lửa liếm, đen thui rơi xuống lò. Lũ trẻ đã thức dậy và la hoảng. Con Jill hỏi:

- Cái gì đó bố. Có chuyện gì vậy bố?

Nat chẳng có giờ mà trả lời con, ông còn phải cào xác chim ra khỏi ống khói, nhặt chúng từ lò đặt xuống sàn. Lửa sẽ xua đuổi lũ chim còn sống trên khúc đầu ống khói bay đi. Lũ chim ở khúc giữa ống khói mới khó tính. Chúng bị xác các con chim bị chết ngộp, hết hoảng quắp chắc lấy nhau, dồn cục lại. Ông chẳng cần phải quan tâm đến mặt trận cửa sổ và cửa ra vào. Cứ để cho bọn chúng đập cánh, gẫy lưng, gẫy cổ vì cố phá một lỗ chui vào nhà. Chúng sẽ không thể vào được. Ông la lũ trẻ:

- Nín đi, chẳng có gì phải sợ. Nín bật ngay.

Ông tiếp tục nhặt các xác chim khi chúng lọt xuống lò bếp. Những thứ này sẽ đối phó với chúng, cả lửa dầu lẫn khói lửa lên ống khói. Chúng ta sẽ còn được an toàn chừng nào ống khói chưa bốc cháy. Cùng với tiếng miếng ván ở cửa sổ vỡ toác ra, tiếng đồng hồ báo giờ vang lên. Ba giờ sáng. Còn phải chịu đựng thêm bốn giờ đồng hồ nữa. Ông không biết đích xác giờ triều lên, ông chỉ đoán là nước chẳng dâng được bao nhiêu trước bảy giờ ba mươi sáng.

Những con chim

Dịch giả: Hà Trung Khâm

Phần 5

Ông ngồi chờ đợi bên cái lò. Ngọn lửa đang lụi dần, nhưng xác chim đen thui không còn rơi xuống lò nữa. Ông thọc cây cời lửa vào ống khói, thọc lên được càng cao càng tốt nhưng ông không thấy gì cả. - Nỗi lo ống khói bị nghẹt hay bốc cháy không còn nữa. Ta có thể cầm cự với chúng được tới lúc triều xuống. Cách này có vẻ hữu hiệu. Ta sẽ kiếm các thứ nguyên liệu khi triều đổi hướng. Tạm thời lúc này phải chiều theo hoàn cảnh. Vậy thôi.

Cả nhà uống trà, cô ca, nhâm nhi những lát bánh mì mỏng. Chỉ còn lại nửa ổ. Nat tinh ý nhận thấy. Không sao. Lũ chim sẽ đi thôi. Nếu gia đình ông cầm cự được bảy giờ sáng nghe xong bản tin tức thì cũng đã là điều không đến nỗi tệ. Ông nói với vợ:

- Làm ơn cho tôi một liều thuốc, để đuổi mùi lông khét đi.
- Chỉ còn hai liều trong bao thôi. Em đã tính mua thêm cho anh ít gói rồi.
- Tôi sẽ hút một liều.

Ông ngồi hút thuốc, một tay ôm eo vợ, một tay trên vai Jill và Johnny trong lòng. Mền trùm chung quanh họ, trên nệm. Ông lên tiếng:

- Chúng ta phải phục những người ăn mày. Chắc họ cũng chán cái nạn chim chóc này lắm rồi. Nhưng chúng chẳng mảy may làm gì được họ, họ rất kiên trì.

Nhưng thời gian để thán phục ăn mày không kéo dài được lâu.

Những tiếng mổ, tiếng cào liên tục vang lên. Nat không muốn nghe cũng không được. Một loại tiếng cào mới được phân biệt rõ, như thể một loài chim có mỏ sắc hơn đến thay thế cho đồng loại của chúng.

Ông cố nhớ lại tên các loài chim và cố đoán loài chim nào đến để đảm nhận công tác đục lỗ qua ván.

Không phải tiếng gõ mỏ của loài gõ kiến vốn nhẹ và nhanh hơn. Với cách mổ của loài chim mới này, nếu chúng cứ tiếp tục mổ lâu dài thì rất nguy hiểm, gỗ nào cũng phải tưa ra rồi bụi, cũng như kính đã vỡ. Thành linh ông nghĩ tới ó. Có lẽ lũ ó đã đến thay cho bọn hải âu. Liệu bọn điều hâu xám đậu trên bậu cửa sổ vừa dùng vuốt lẫn mỏ không nhỉ? Điều hâu nâu, điều hâu xám, ó, mòng, két. Ông quên mất lũ chim ăn thịt sống, ông quên phát mất sức mạnh quắp bằng mỏ và vuốt của bọn chúng. Còn phải cầm cự ba giờ nữa, vẫn phải nghe

những âm thanh hãi hùng của gỗ tách ra, âm thanh của câu vuốt bầu vào gỗ.

Nat nhìn quanh bếp xem có món đồ nào hy sinh được, để tăng cường chèn cửa. Các cửa sổ ở bếp thì an toàn rồi, vì được chèn bằng cái tủ đứng. Ông lên lầu. Mới tới đầu cầu thang, ông dừng lại nghe ngóng. Có tiếng mỗ nhỏ dưới sàn phòng ngủ của hai đứa nhỏ. Lũ chim đã lọt được vào nhà. Phòng ngủ kia vẫn yên tĩnh. Ông khuan đồ đạc ra chát chen ở đầu cầu thang, phòng khi lũ chim đục thủng được phòng ngủ của hai đứa nhỏ.

Tiếng vợ ông cất lên:

- Xuống đây anh Nat, anh làm gì ở trên đó?
- Anh xuống ngay đây, anh chỉ dời chỗ mấy món đồ để chèn trên này cho chắc thôi.

Ông không muốn vợ ông lên đây, ông không muốn bà ấy nghe tiếng mỗ lộp độp trong phòng ngủ, tiếng cánh chim đập vào cửa.

Sau khi đề nghị bà ấy làm điểm tâm, ông chẳng biết mình đã nhìn chằm chặp vào đồng hồ từ lúc nào. Ông nhìn những chiếc kim quay chậm chậm trên mặt số. Nếu giả thuyết của ông sai, nếu bọn chim không ngừng tấn công lúc triều xuống, gia đình ông đành chịu thua bọn chim. Gia đình ông không thể tiếp tục một ngày nữa, thiếu không khí, không được nghỉ ngơi, thiếu nhiên liệu.

Một tiếng xec xuyên qua tai ông, xua đuổi hẳn cơn buồn ngủ bất thần không thể cưỡng được.

- Cái gì đó, bây giờ đến chuyện gì? ông hỏi sảng.
- Tiếng cái radio xec đó. Em vẫn canh đồng hồ. Gần bảy giờ rồi. Tiếng xec xec quen thuộc của cái radio đem lại sức sống mới. Họ chờ đợi. Chiếc đồng hồ ở bếp điểm bảy giờ.

Tiếng xec xec tiếp tục, không có tiếng chuông London, không có nhạc. Họ đợi thêm mười lăm phút vẫn chưa có phát thanh, chẳng có bản tin. Cuối cùng ông nói:

- Chúng ta nghe lộn giờ rồi. Họ đã thông báo là đến tám giờ mới phát tin.

Họ cứ để radio mở. Nat cũng nghĩ tới mấy cục pin không biết còn xài được bao lâu. Nếu hết pin làm sao nghe được chỉ thị.

- Trời sáng rồi, anh Nat ơi. Em không nhìn thấy nhưng em cảm thấy rạng sáng và anh nghe mà xem, lũ chim không mỗ mạnh như trước nữa.

Bà ấy nói đúng. Tiếng cào, tiếng gỗ rách giảm đi từng phút một.

Tiếng lao xao tranh chỗ đậu trên gờ cửa sổ, trên bậc thềm cũng giảm rõ rệt. Đúng là triều đang rút.

Đến tám giờ, chẳng còn tiếng động nào nữa. Chỉ còn gió hú và những tiếng xec xec từ radio. Yên lặng sau cùng cũng mòn trớn, ru ngủ những đứa bé. Chúng thiu thiu ngủ. Đến tám giờ ba mươi Nat tắt radio.

- Chúng ta sẽ lỡ bản tin mất.

- Sẽ chẳng có bản tin nào đâu. Ta phải lo liệu lấy thôi em ạ.

Nat ra cửa, từ từ gỡ những chướng ngại vật chẹn cửa ra. Ông kéo chốt cửa, lấy chân gạt những xác chim sang một bên lấy lối ra. Ông bước ra khỏi cửa, hít thở không khí trong mát.

Hôm nay ông phải làm việc sáu tiếng lúc trời còn sáng, ông phải dưỡng sức tối đa, không thể phí sức một chút nào.

Thực phẩm, ánh sáng và nhiên liệu cũng tối cần thiết. Nếu kiếm được đủ thì gia đình ông sẽ cầm cự được một đêm nữa.

Nat bước ra vườn. Lạ chưa, lũ chim sống còn đây. Những con hải âu đã bay ra biển cuời sóng như thường lệ. Chúng tìm thức ăn ngoài biển và đợi triều dâng lại tấn công.

Lũ chim đất liền thì khác hẳn, chúng quan sát, chờ đợi. Nat thấy chúng trong bờ rào cây xanh, trên nường rẫy, chen chúc nhau trên cây khắp cánh đồng, hàng hàng, lớp lớp chim, yên lặng, chẳng làm gì cả. Ông tiến đến cuối vườn.

Lũ chim không nhúc nhích, chúng yên lặng theo dõi ông.

Những con chim

Dịch giả: Hà Trung Khâm

Phần 6

Ta sẽ đi kiếm ít lương thực, ông tự nói với mình. Ta sẽ sang nhà ông chủ lấy ít lương thực. Ông quay gót vào nhà, xem xét các cửa sổ và cửa ra vào. Ông nói với vợ:

- Anh sẽ sang nhà ông chủ.

Thấy còn chim sống ở trước cửa, bà ấy sợ, ôm cứng lấy ông.

- Cho em và các con đi theo với. Các con và em không dám ở nhà mà không có anh. Chúng em sợ chết mất.

- Vậy thì chúng ta cùng đi, nhớ đem theo nhiều giỏ và cái xe nôi của bé Johnny; ta sẽ chất đồ lên đó.

Họ mặc thêm quần áo để chống cái lạnh cắt da. Bà ấy đặt bé Johnny vào xe. Nat dắt tay con Jill.

Jill nói không ra tiếng:

- Lũ chim, chúng đầy trên cánh đồng.

Nat trấn an con:

- Chúng chẳng làm gì ta đâu, đừng sợ.

Cả nhà từ từ đi qua vài thửa ruộng, đến chỗ leo rào. Lũ chim vẫn không động đậy, chúng hướng mở ra phía gió, chờ đợi.

Đến lối rẽ vào nhà chính, Nat bảo vợ và hai con đợi mình cạnh hàng rào. Nhưng bà ấy không chịu:

- Em cần gặp bà Trigg. Hôm qua bà ấy có đi chợ thì em có thể vay bà ấy vài món, và...

Nat nạt ngang:

- Đợi ở đây, tôi sẽ ra ngay.

Những con bò cái, vú căng sữa, cúi đầu, bồn chồn di động không yên. Lũ cừu đã húc thủng một lỗ ở hàng rào, chui vào và đi lung tung trong vườn trước nhà.

Không một chút khói nào bốc lên ống khói. Nỗi sợ hãi chụp lấy ông. Ông đã chẳng muốn vợ con ông sang đây chút nào. Ông tiến vào nhà, lách vào giữa bầy bò. Chúng đứng cúi đầu bụng căng sữa, tản ra bốn hướng như không còn sinh khí.

Ông thấy chiếc xe hơi nhỏ ở gần cổng, không nằm trong gara như thường ngày. Tất cả các cửa sổ trong tòa nhà bị phá tanh bành. Rất nhiều hải âu chết nằm hàng đống trong vườn và xung quanh nhà. Những con chim sống đậu đầy trong các cây sau nhà và trên nóc nhà. Chúng im lặng, quan sát, theo dõi ông. Xác cậu Jim nằm trong vườn. Cậu chỉ còn là một xác chết. Khẩu súng của cậu nằm bên cạnh.

Cửa trước nhà đóng và cài then chắc, nhưng nâng một cánh cửa sổ lên và leo vào nhà dễ dàng.

Xác Trigg nằm gần điện thoại. Chắc là ông đã cố liên lạc với tổng đài khi lũ chim đánh ông sắp chết. Cái máy điện thoại bị giật ra khỏi chỗ gắn trên tường, ống nghe văng ra khỏi giá.

Không thấy bóng dáng bà Trigg đâu. Có lẽ bà ấy ở trên lầu. Bây giờ lên lầu liệu có giúp được gì không? Ông rúng động, run sợ, ông đã đoán ra sẽ tìm thấy gì ở trên ấy. Cám ơn trời, ông bà Trigg không có những con thơ.

Ông cố lộn lách leo lên cầu thang, nhưng chỉ leo được nửa đường là ông lộn trở xuống. Ông đã thấy hai chân bà Trigg ló ra ngoài cửa phòng ngủ đã mở bành. Cạnh xác bà là hàng đống chim hải âu chết và một cái dù gãy. Ông nghĩ, chẳng còn làm gì được nữa rồi. Ta chỉ còn năm tiếng đồng hồ. Ít hơn năm tiếng. Gia đình ông Trigg chắc sẽ thông cảm cho ta thôi, ta mạn phép lấy những thứ cần thiết ta tìm

được.

Ông cố lết ra chỗ vợ và hai con. Ông nói:

- Tôi sẽ chất những thứ cần dùng kiếm được lên xe hơi chở về nhà rồi trở lại lấy chuyển nữa.

Bà vợ hỏi:

- Gia đình ông Trigg ra sao?

- Có thể họ đi thăm bạn bè ở đâu đó.

- Vậy em có thể vào khuân đồ giúp anh được không?

- Không được. Trong ấy bừa bộn lắm. Cừu và bò đi luông tuồng khắp vườn. Em cứ đợi ở đây, anh sẽ lái xe ra và em có thể ngồi trên xe về nhà.

Bà ấy nhìn ông chăm chăm trong lúc ông nói. Ông tin là bà ấy đã hiểu tình hình, nếu không thì chắc chắn bà ấy sẽ khẳng khái đòi theo ông để tìm lấy ít bánh mì và rau quả.

Hai vợ chồng cùng đi lại khu nhà chính vài ba chuyến, cho đến khi ông thấy đã đủ những thứ cần dùng tối thiểu. Điều kỳ lạ là ông giật mình, khi cái cần thiết nhất vẫn là ván để chặn ngang cửa sổ. Ông đi quanh nhà lấy ván và quyết định sẽ chặn ngang các cửa sổ bằng ván mới.

Chuyến cuối cùng, ông đánh xe lên trạm xe buýt, ra khỏi xe, bước vào trạm điện thoại.

Ông đợi vài phút, nhấn điện loạn cái nút trên giá máy. Ông đập ống nghe xuống giá máy. Không khá được, đường dây chết. Ông leo lên một bờ cao, nhìn ra khắp vùng. Không nơi nào có vẻ còn sự sống.

Chẳng có ai ngoài cánh đồng, trừ lũ chim đang theo dõi và chờ đợi.

Vài con chim có lẽ đang ngủ, đầu rúc dưới cánh. Ông tự hỏi, tại sao ta không nghĩ ra là chúng còn phải đi ăn nữa chứ, chúng không thể chỉ đậu im như thế mãi được. Rồi ông lại chợt nghĩ ra chúng đã no đầy tới cổ. Chúng đã ăn tối qua nên sáng nay không nhúc nhích.

Ông ngược mặt nhìn trời, chẳng có chút màu sắc, toàn là mênh mông xám ngoét. Cây cối trơ trụi, đen đúa một màu vì gió đông.

Nhưng gió đông lại chẳng ảnh hưởng gì được đến lũ chim sống đang chờ đợi đầy cánh đồng.

Ông tự nói với mình, thế nào rồi người ta cũng diệt được chúng.

Chúng đang là một mục tiêu dễ diệt. Có lẽ chúng đều đậu yên một chỗ chờ đợi trên khắp nước. Tại sao phi cơ không cất cánh lúc này và xịt hơi ngạt vào chúng nhỉ? Những người có chức có quyền ở đâu? Đang làm gì? Họ phải hiểu chứ, họ phải tận mắt xem xét tình hình chứ. Ông quay ra xe, ngồi sau tay lái.

Vợ ông thì thảo:

- Đi nhanh qua cổng thứ hai, ông bưu tín viên nằm ở đó. Em không muốn Jill thấy.

Về đến nhà thì đã một giờ kém mười lăm. Chỉ còn khoảng một giờ để chuẩn bị.

- Tốt nhất là em nấu ăn trưa đi. Nấu vài món nóng sốt cho mấy mẹ con em, món súp ấy. Anh không còn giờ ăn, phải dờ đồ vào nhà." Họ mang mọi thứ vào nhà. Các thứ này sẽ rất cần và sẽ không còn. Thứ nào ông cũng dùng vào một việc phòng thủ trong mấy giờ dài vô tận sắp tới.

Trước hết ông phải xem xét các cửa sổ, cửa ra vào. Ông đi tuần tự quanh nhà, thử từng cái một, ông leo lên nóc nhà, đóng ván chặn ngang các ống khói thông hơi, trừ ống khói lò bếp.

Trời lạnh quá, ông không còn chịu đựng được nữa, nhưng phải cố làm cho xong. Lâu lâu ông lại ngước lên nhìn bầu trời xem có phi cơ chưa. Chẳng thấy bóng dáng cái nào. Ông thăm nguyên rửa chính quyền bất lực. Chặn xong các ống thông hơi, ông ngưng tay, nhìn ra biển. Một cái gì đang nhúc nhích ở đó, cái gì xám, trắng ở chỗ cái đèn chắn sóng.

-Ồ, hạm đội. Hải quân không bao giờ làm công chúng thất vọng. Họ đã xuống eo biển và vào vịnh.

Ông chờ đợi: căng mắt nhìn ra biển, thực ra là ông làm. Chẳng có hải quân nào ở đó cả. Đó là lũ hải âu nhấp nhô trên sóng, và những bầy lớn khắp cánh đồng. Lòng xù lên rồi nhất loạt cất cánh thành những đội hình, vút lên trời cao. Triều lại lên. Nat tụt xuống mái nhà, vào nhà. Cả nhà ăn tối xong đã hơn hai giờ. Ông chốt cửa lại, đóng ván chặn và tủ chèn rồi đốt đèn.

Bé Johnny nói:

- Tối rồi.

Vợ ông mở radio chỉ có tiếng xec xec không có phát thanh.

- Em đã dò hết các băng tần, cả các đài ngoại quốc, chẳng đài nào phát thanh cả. Chỉ có tiếng máy xec xec.

- Có lẽ họ cũng gặp tai họa tương tự. Có thể là chim gây rối khắp âu châu.

Tiếng mở, tiếng cào bắt đầu ở cửa lớn, cửa sổ. Tiếng xào xạc, tiếng tranh nhau chỗ đứng, tiếng phụng đầu tiên của con chim cảm tử trên bậc cửa.

Nat trù tính sẽ xếp lương thực vào một góc gọn gàng. Ván chặn cửa sổ và ống thông hơi khá chắc. Trong nhà đã đủ thứ dự trữ, nhiên liệu, có thể cầm cự được vài ngày. Vợ ông và cả hai đứa trẻ nữa sẽ giúp ông. Họ sẽ mệt nhoài từ giờ cho đến chín giờ kém mười lăm,

lúc triều rút. Sau đó sẽ cho chúng đi ngủ. Mong rằng chúng ngủ ngon đến ba giờ sáng.

Ông cũng có kế hoạch mới cho các cửa sổ: căng dây kẽm gai ở ngoài ván. Ông đã chở từ nhà chủ trại về một cuộn lớn. Có điều là ông phải căng trong bóng tối, lúc bọn chim hưu chiến, từ chín giờ tối đến ba giờ sáng. Tội nghiệp ông không nghĩ ra cách đó sớm. Nhưng miễn sao vợ con ông ngủ yên là được.

Những loài chim nhỏ hơn bây giờ đang ở cửa sổ vì tiếng mổ và tiếng chạm cánh vào gỗ nhỏ hơn. Bọn ó bỏ mặt trận cửa sổ, tập trung vào chính diện cửa ra vào.

Nat nghe tiếng mổ xước, tiếng xé ra từng cọng mà thắc mắc, không biết đã có kinh nghiệm mấy triệu năm chứa trong bộ óc nhỏ xíu, sau cái mổ nhọn hoắt, sau đôi mắt xuyên thấu kia, khiến chúng có bản năng tiêu diệt loài người một cách chính xác như máy.

Ông nói với vợ

- Tôi sẽ hút điều thuốc cuối cùng. Thật là khủng tôi đã không lượm vài gói ở nhà chính.

Ông với tay nhận điều thuốc, mở cái radio "xọc xọc".

Ông liệng cái bao thuốc rỗng vào lò và nhìn nó cháy.

HẾT

Nguồn: HanAn

Người đăng: Ct.Ly

Thời gian: 30/10/2009 9:28:28 CH